

Số /BC-SYT

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện cải cách hành chính quý III năm 2018

Sở Y tế báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính quý III năm 2018 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính (CCHC):

- Sở Y tế ban hành Quyết định 3939/QĐ-SYT ngày 13/11/2017 về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2018.

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch (phụ lục III kèm theo)

2. Về tổ chức chỉ đạo điều hành CCHC:

Tiếp tục triển khai Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Thực hiện Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch CCHC tỉnh Ninh Thuận năm 2018, Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 4194/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua CCHC tỉnh Ninh Thuận giai đoạn năm 2016-2020.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

- Tổ kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính của Sở đã tiến hành kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 03 đơn vị thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, không sử dụng thời giờ làm việc vào việc riêng; không hút thuốc lá nơi công sở, không uống rượu bia, đồ uống có nồng độ cồn trước, trong giờ làm việc; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong đơn vị. Tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ tại đơn vị đeo thẻ cán bộ, công chức, viên chức để các cá nhân, tổ chức biết và thực hiện việc giám sát.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức ký cam kết với người đứng đầu về việc thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ngày 12/5/2016, Sở Y tế đã có Thông báo số 1656/TB-SYT về việc công khai số điện thoại đường dây nóng của cơ quan, gồm Lãnh đạo Sở và Trưởng các phòng chức năng của Sở; Đến thời điểm nay, Bộ phận trực đường dây nóng, chưa nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC:

Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 149/KH-SYT ngày 15/01/2018 kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2018.

a) Tình hình thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính:

- Các văn bản có liên quan đến cải cách hành chính đều triển khai cho cán bộ, công chức của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc kịp thời, đầy đủ:

+ Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2018;

- Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 11/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về thẩm quyền tuyển dụng sử dụng và quản lý viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp.

- Triển khai kiểm tra, giám sát thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Triển khai Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Triển khai Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, công chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 về lĩnh vực hành nghề Y, Dược, An toàn sinh học, Quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng tại Sở Y tế.

*** Kết quả:**

Sở đã xây dựng kế hoạch và triển khai công tác thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, công chức Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc, kết quả là đã áp dụng và khai thác phương tiện thông tin đại chúng (trang web của Sở) để tuyên truyền về lĩnh vực khám chữa bệnh, công khai bộ thủ tục hành nghề khám chữa bệnh, Điều kiện sản xuất mỹ phẩm, Y tế dự phòng; Trang thiết bị y tế; quy trình nâng lương và quy trình đào tạo tạo sự chuyên môn tại cơ quan; chấp hành tốt các quy định của nhà nước đối với lĩnh vực thuộc ngành Y tế.

Lãnh đạo sở thường xuyên quán triệt công tác cải cách hành chính cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế trong các cuộc họp, mọi người đã đồng tình và thực hiện tốt nghĩa vụ của mình đối với các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các quy định của ngành.

Sở Y tế chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc trong công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018 khá chặt chẽ, kịp thời.

Từ đó, nhận thức về công tác cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; những điển hình tiên tiến, những cách làm hay được giới thiệu và nêu gương; tính trách nhiệm, sự chủ động sáng tạo trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức được động viên, khơi dậy; sự nhúng nhể, tiêu cực của một số cán bộ, công chức, các đơn vị trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh bị phê phán; hiện nay các đơn vị đã khắc phục, giải quyết tốt mối quan hệ giữa nhà nước và nhân dân trên lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh hạn chế tối đa khiếu nại. Quan hệ giữa nhân dân với cơ quan nhà nước được cải thiện. Những điều đó đã góp phần tích cực vào kết quả công tác cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh.

b) Thuận lợi và khó khăn:

- Thuận lợi:

+ Nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về các nội dung của công tác cải cách hành chính để mọi người hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện đối với các cơ quan hành chính nhà nước và người thi hành công vụ.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực thi công vụ.

+ Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong lĩnh vực hành nghề tại Sở Y tế và tiếp tục triển khai tại các đơn vị trực thuộc.

+ Bộ thủ tục hành nghề khám chữa bệnh; Về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; Y tế dự phòng; Trang thiết bị y tế và phí, lệ phí đã được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, cũng như trang Web của Sở Y tế.

+ Kịp thời phản ánh những vấn đề còn tồn tại, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân khi đến hành nghề cũng như lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- **Khó khăn:** Kinh phí dành cho hoạt động tuyên truyền CCHC chưa có, do đó công tác tuyên truyền còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế; bổ sung, điều chỉnh các quy trình, thủ tục hành chính và thực hiện các thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a) Kiểm soát TTHC:

Qua kiểm tra rà soát TTHC:

Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC: không có ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân nào về TTHC tại Sở Y tế.

b) Về công khai TTHC:

Sở Y tế đã niêm yết công khai 69 TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trên trang Web của Sở.

- Số lượng công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh: 69 thủ tục

- Công tác cải cách hành chính: thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Y tế được duy trì.

3. Về cải cách tổ chức, bộ máy hành chính nhà nước:

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của ngành:

Ban hành văn bản chỉ đạo Bệnh viện ĐK tỉnh xây dựng phương án tiếp nhận Phòng Khám Quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh chuẩn bị cho kế hoạch của UBND tỉnh sáp nhập Phòng Khám Quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh vào Bệnh viện ĐK tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Y tế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Y tế; Khung năng lực, vị trí việc làm cơ quan hành chính Sở Y tế.

Tham mưu UBND tỉnh Đề án kiện toàn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế theo Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII; Đề án tổ chức lại Trung tâm PC Bệnh xã hội thành Bệnh viện chuyên khoa Da Liễu - Tâm Thần.

b) Về thực hiện phân cấp quản lý:

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và đổi mới phương thức làm việc tại các đơn vị trong ngành và đẩy mạnh việc phân cấp quản lý nhà nước theo quyết định số 96/QĐ-UBND và quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 11/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh. Sở Y tế đã báo cáo số 352/BC-SYT ngày 10/02/2017.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

a) Về vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức:

- Đăng ký nhu cầu thi nâng ngạch công chức năm 2018.
- Phối hợp Sở Nội vụ chuyển xếp ngạch công chức chuyên ngành hành chính và xếp lương tương ứng đối với công chức.
- Phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính và BHXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách viên chức thực hiện tinh giản biên chế 06 tháng cuối năm 2018.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

- Về công tác tuyển dụng:

Sở Y tế ban hành Quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức y tế năm 2017 của các đơn vị trực thuộc.

- Về công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác:

+ Quán triệt, triển khai Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá Chương trình hành động trước khi tiến hành xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý và Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý.

+ Sở Y tế ban hành Kế hoạch Tổ chức đánh giá chương trình hành động của công chức trước khi xem xét thực hiện bổ nhiệm lại chức danh Phó Trưởng phòng Sở Y tế và chức danh lãnh đạo, quản lý đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc; Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá công chức, viên chức lãnh đạo trước khi trình cấp thẩm quyền xem xét bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý Trưởng, phó phòng và tương đương của Sở.

+ Trình bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh và Phó Giám đốc Trung tâm PC Bệnh xã hội.

- Điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh: Trưởng, phó các khoa phòng của các đơn vị trực thuộc: Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Lao & Bệnh Phổi, TTYT Thuận Nam, TTYT Ninh Hải, TTYT Ninh Phước, TTYT Bác Ái, Trường Trung cấp Y tế, Trung tâm PC Sốt rét - KST&CT.

+ Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xem xét chuyển công tác đối với Phó Hiệu trưởng Trường trung cấp Y tế và giải quyết 01 trường hợp viên chức Trung tâm PC Sốt rét - KST và Côn trùng xin chuyển công tác ra ngoài tỉnh.

c) Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức:

- Thông báo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý năm 2017.

- Báo cáo Kết quả rà soát đánh giá, phân loại công chức, viên chức có 02 năm liên tiếp (2016-2017) hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và không hoàn thành nhiệm vụ; Đánh giá kết quả hoạt động đối ngoại năm 2016 - 2018 của ngành y tế.

- Tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức Quý III năm 2018 theo Quyết định số 122/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Kết quả như sau:

+ Công chức Văn phòng Sở Y tế: 29/30 người xếp loại A; 01/30 người xếp loại B; 02 người thai sản không xếp loại

+ Lãnh đạo đơn vị trực thuộc: 49/49 người xếp loại A.

5. Cải cách tài chính công:

a) Thực hiện cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

Công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 cho các đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 cho các Sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng, đoàn thể và các hội đặc thù cấp tỉnh;

Các đơn vị căn cứ trên số kinh phí được giao từ đầu năm chủ động xây dựng kế hoạch thực hành, tiết kiệm chống lãng phí. Để quản lý, điều hành kinh phí được giao đúng mục đích, có hiệu quả đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, tiếp khách, đào tạo... Việc xây dựng các quy chế chi tiêu được thực hiện nghiêm túc thông qua cuộc họp cán bộ công chức và người lao động hàng năm với sự nhất trí cao, phát huy tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, qua đó kinh phí tiết kiệm cho phí hành chính tăng, góp phần cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức.

Việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ đối với 03 cơ quan quản lý nhà nước là Văn phòng Sở Y tế, Chi cục Dân số KHHGD, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm chủ động tổ chức sắp

xếp bộ máy, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả công việc, thúc đẩy sử dụng kinh phí tiết kiệm thông qua việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng tiêu chuẩn định mức chi của cơ quan từ đó tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

Sở Y tế đang thẩm định phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính giai đoạn 2018-2020 trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt cho các đơn vị trực thuộc ngành y tế theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP, Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định 85/2012/NĐ-CP về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển y tế

Ngành y tế đã huy động nguồn lực của toàn xã hội cho công tác y tế và đa dạng hóa các hình thức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Các ban, ngành, đoàn thể đã quan tâm và có những đóng góp tích cực vào công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Huy động các cá nhân, tổ chức từ thiện tham gia chăm sóc và điều trị bệnh nhân.

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước:

- Hệ thống thư điện tử: Đến nay tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong Ngành thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử để trao đổi công việc.

- Phần mềm Quản lý văn bản đi, đến (bằng TD Office) triển khai tại Sở và các đơn vị thuộc sở đáp ứng yêu cầu trao đổi văn bản điện tử và văn bản chỉ đạo điều hành của Tỉnh, Bộ Y tế, đến nay các đơn vị đã sử dụng phần mềm để quản lý văn bản đi và đến tại đơn vị.

- Triển khai thực hiện chứng thư số và chữ ký số tại Sở Y tế; tiếp tục triển khai các đơn vị đăng ký chứng thư số.

- Sở Y tế đã sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh; Điều kiện sản xuất mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế; Y tế dự phòng và triển khai cho 03 các đơn vị trực thuộc.

- Sở Y tế đã áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 cho các lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh; Điều kiện sản xuất mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế; Y tế dự phòng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những ưu điểm: Trong quý III năm 2018 công tác cải cách hành chính đã được triển khai một cách toàn diện trên các nội dung như về cải cách thể chế,

cải cách tổ chức bộ máy hành chính, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách hành chính công, bước đầu hiện đại hóa nền hành chính nhà nước. Đã hoàn thành cơ bản kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh đề ra và đã mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC:

Tuy nhiên việc thực hiện cải cách tài chính công tại Sở Y tế có khó khăn vì kinh phí được tính trên biên chế của Sở nhưng do biên chế còn quá ít so với khối lượng công việc của Sở, Vì vậy kinh phí cấp không đủ cho hoạt động của Sở và việc triển khai các quy trình thủ tục hành chính tại Sở Y tế cũng có hạn chế nhất định. Mặt khác do thiếu nhân lực nên công chức làm công tác hành nghề KCB, được phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác..

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CCHC CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 tại Sở Y tế;

2. Tiếp tục hoàn thiện Văn phòng điện tử của Sở Y tế.

3. Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính kịp thời sửa đổi, bổ sung trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tiếp tục tổ chức triển khai Luật cán bộ, công chức; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý phù hợp với từng đối tượng cán bộ, công chức, thực hiện quy chế mới về tuyển dụng, sử dụng quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo hướng phân cấp mạnh cho các đơn vị sự nghiệp; tiếp tục cải tiến nội dung, quy trình, quy chế đánh giá cán bộ, công chức hàng năm.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành y tế.

6. Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách, quy tắc ứng xử của CBCCVV làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng, quý IV/2018 theo đúng quy định.

7. Tham mưu UBND tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công tác cán bộ thuộc Ban Cán sự UBND tỉnh.

8. Đề án kiện toàn, hợp nhất Trung tâm Phòng chống Sốt rét, Ký sinh trùng - Côn trùng vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Pháp y vào Trung tâm Giám định Y khoa thành Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y; Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố vào Trung tâm Y tế huyện, thành phố và hợp nhất Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Sơn vào Trung tâm Y tế huyện Ninh Sơn.

9. Phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính và BHXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế 6

tháng đầu năm 2019 và thông báo danh sách viên chức tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2018 trực thuộc các đơn vị nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

10. Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2018.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: không./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ ;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TCCB, KHNVTCT;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Văn Kỳ

Phụ lục 01

SỞ Y TẾ NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Kết quả thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Sở Y tế
9 tháng năm 2018**

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế “một cửa” tại Sở Y tế:									
I.	Lĩnh vực hành nghề dược:								
1	Thủ tục cấp chứng nhận bài thuốc gia truyền	00	00	00	00	00	00	00	
2	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	00	00	00	00	00	00	00	
3	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	00	00	00	00	00	00	00	
4	Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
II.	Lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh:								
1.	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	41	30	02	00	09	00	00	
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	02	02	00	00	00	00	00	
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	00	00	00	00	00	00	00	
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	00	00	00	00	00	00	00	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa	01	00	00	00	01	00	00	
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa	07	07	00	00	00	00	00	
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền	01	01	00	00	00	00	00	
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm	00	00	00	00	00	00	00	
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng	00	00	00	00	00	00	00	
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp	00	00	00	00	00	00	00	
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	00	00	00	00	00	00	00	
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	00	00	00	00	00	00	00	
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	01	01	00	00	00	00	00	
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chân đoán hình ảnh, phòng X quang	00	00	00	00	00	00	00	
20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	00	00	00	00	00	00	00	
21	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	00	00	00	00	00	00	00	
23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	00	00	00	00	00	00	00	
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	00	00	00	00	00	00	00	
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
27	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	00	00	00	00	00	00	00	
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	00	00	00	00	00	00	00	
III. Lĩnh vực y tế dự phòng									
1	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	00	00	00	00	00	00	00	
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	19	00	19	00	00	00	00	
3	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	00	00	00	00	00	00	00	
IV. Lĩnh vực Trang thiết bị y tế									
1	Thủ tục Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	00	00	00	00	00	00	00	
2	Thủ tục Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế loại A	00	00	00	00	00	00	00	
3	Thủ tục Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
V.	Hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLD, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động								
1	Công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế	00	00	00	00	00	00	00	
2	Công bố đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động	00	00	00	00	00	00	00	
VI	Lĩnh vực hành nghề Dược								
1	Thủ tục công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	00	00	00	00	00	00	00	
2	Thủ tục điều chỉnh công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	00	00	00	00	00	00	00	
3	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (bao gồm cả trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề dược nhưng bị thu hồi theo qui định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11 Điều 28 của Luật dược)	127	112	06	00	09	00	00	
4	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
	chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược								
5	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	04	04	00	00	00	00	00	
6	Thủ tục Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	00	00	00	00	00	00	00	
7	Thủ tục cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn, nguyên liệu làm thuốc, Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	00	00	00	00	00	00	00	
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh dược thuộc	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
	thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)								
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn, nguyên liệu làm thuốc, Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	00	00	00	00	00	00	00	
10	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn, nguyên liệu làm thuốc, Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	00	00	00	00	00	00	00	
11	Thủ tục thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
12	Thủ tục cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	00	00	00	00	00	00	00	
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc phóng xạ; cơ sở sản xuất thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất	00	00	00	00	00	00	00	
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất (trừ cơ sở sản xuất được quy định tại điều 50 của Nghị định này); cơ sở kinh	109	55	00	00	54	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
	doanh thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.								
15	Thủ tục cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất	00	00	00	00	00	00	00	
16	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	00	00	00	00	00	00	00	
17	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	00	00	00	00	00	00	00	
18	Thủ tục cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	00	00	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
19	Thủ tục cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	00	00	00	00	00	00	00	
20	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.	00	00	00	00	00	00	00	
21	Thủ tục cấp lại giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc	00	00	00	00	00	00	00	
22	Thủ tục Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp giấy xác nhận	00	00	00	00	00	00	00	
23	Thủ tục kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	00	00	00	00	00	00	00	

Phụ lục III

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 9 THÁNG THEO KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM CỦA SỞ Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày tháng năm 2018)

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Thời gian đăng ký hoàn thành	Kết quả (số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành; tỷ lệ % so với kế hoạch...)
I.	Cải cách thể chế:		
1.	Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2018 của Sở Y tế	Tháng 11/2017	Kế hoạch số 3939/KH-SYT ngày 13/11/2017. đúng thời gian - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
II.	Cải cách thủ tục hành chính:		
1.	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018	Quý I/2018	Kế hoạch số 4503/KH-SYT ngày 27/12/2017. đúng thời gian - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
III.	Cải cách tổ chức bộ máy		
1.	Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong ngành tham mưu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp	cả năm	Tiếp tục rà soát tham mưu
IV.	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức		
1.	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác hoặc nhiệm vụ cụ thể được phân công của CBCC theo nghị định 158/NĐ-CP của chính phủ	cả năm	Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác
2.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC, viên chức năm 2018	Quý II/2018	3550/SYT-TCCB ngày 12/10/2017. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch

V.	Cải cách tài chính công:		
1.	Thực hiện XHH về lĩnh vực y tế	Cả năm	Đang triển khai
2.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP	Cả năm	Tiếp tục thực hiện
VI.	Hiện đại hóa nền hành chính:		
1.	Tiếp tục duy trì mạng LAN	Cả năm	Tiếp tục thực hiện và duy trì
2.	Áp dụng phần mềm văn phòng điện tử tại Sở Y tế	Cả năm	Tiếp tục thực hiện trong toàn ngành y tế 1 cách hiệu quả
3.	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Cả năm	Tiếp tục thực hiện 1 cách hiệu quả
4.	Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008	Cả năm	Tiếp tục thực hiện và duy trì
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính:		
1.	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2018	Tháng 01/2018	Kế hoạch số 149/KH-SYT ngày 15/01/2018. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
2.	Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại đơn vị	Quý I, quý II /2018	Kế hoạch số 560/KH-SYT ngày 22/02/2018. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
3.	Kiểm tra chấn chỉnh việc thực hiện phân cấp theo luật ngân sách nhà nước và hiệu quả của việc thực hiện theo nghị định số 130/2005/NĐ-CP và nghị định số 141/2016/ND-CP của chính phủ	Quý I, quý II/2018	Kế hoạch số 560/KH-SYT ngày 22/02/2018. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
4.	Phát động phong trào thi đua chuyên đề cải cách hành chính năm 2018	Cả năm	Kế hoạch số 283/KH-SYT ngày 25/01/2018. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch

